

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG 35 TẤM CHẮN YAMAHA T110SE JUPITER-MX XANH GHI 2011 (5B9C) (F)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE T110SE JUPITER-MX XANH GHI 2011 XANH GHI (5B9C) (F)

Sơ đồ online:

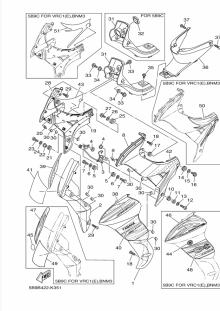
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-35-tam-chan-yamaha-t110se-jupiter-mx-xanh-ghi-2011-5b9c-f--YAXMGROUPCTLAA00031> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

|                               |                        |                 |
|-------------------------------|------------------------|-----------------|
| Tổng số phụ tùng: 33 chi tiết | Có giá tham khảo: 0/33 | Tổng giá trị: — |
|-------------------------------|------------------------|-----------------|

\* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (08/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG 35 TẤM CHẮN YAMAHA T110SE JUPITER-MX XANH GHI 2011 (5B9C) (F)



Mã EPCYAXMGROUPCTLAA00031

Thương hiệuYAMAHA

Loại hệ thốngFRAME

Danh mụcCATALOGUE T110SE JUPITER-MX XANH GHI 2011 XANH GHI (5B9C) (F)

Số phụ tùng33 chi tiết



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (33 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG 35 TẤM CHẮN YAMAHA T110SE JUPITER-MX XANH GHI 2011 (5B9C) (F)**:

| #  | Tên phụ tùng                                           | Mã SKU       | SL | Giá lẻ |
|----|--------------------------------------------------------|--------------|----|--------|
| 1  | Yếm Xe (Ghi Sẫm 867) 5VTF831100PC YAMAHA JUPITER MX    | 5VTF831100PC | 1  | —      |
| 2  | Yếm Xe (Ghi Sẫm 867) 5VTF831200PC YAMAHA JUPITER MX    | 5VTF831200PC | 1  | —      |
| 3  | Giá Đỡ Yếm 5B9F83320000 YAMAHA JUPITER MX              | 5B9F83320000 | 1  | —      |
| 4  | Vòng Đệm 903870681400 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA        | 903870681400 | 1  | —      |
| 5  | Đệm Giảm Chấn 904801301800 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA   | 904801301800 | 1  | —      |
| 7  | Bu Lông 970070602000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA         | 970070602000 | 1  | —      |
| 8  | Ốp Thân (Đen 1121) 5VTF838500PF YAMAHA JUPITER MX      | 5VTF838500PF | 1  | —      |
| 19 | Ốp Thân Phải (Đen 1121) 5VTF839500PF YAMAHA JUPITER MX | 5VTF839500PF | 1  | —      |
| 20 | Lẫy Cài 901830581100 YAMAHA JUPITER                    | 901830581100 | 1  | —      |

| #  | Tên phụ tùng                                              | Mã SKU       | SL | Giá lẻ |
|----|-----------------------------------------------------------|--------------|----|--------|
| 21 | Đệm Giảm Chấn 904801841800 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA   | 904801841800 | 1  | —      |
| 22 | Ống Chống 903870980100 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA       | 903870980100 | 1  | —      |
| 23 | Vít 989070602000 YAMAHA SIRIUS FI RC                      | 989070602000 | 1  | —      |
| 24 | Vòng Đệm Phẳng 902010655700 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA  | 902010655700 | 1  | —      |
| 25 | Đệm Giảm Chấn 904800180000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA   | 904800180000 | 1  | —      |
| 26 | Vòng Đệm Phẳng 902010602100 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA  | 902010602100 | 1  | —      |
| 28 | Đệm Giảm Chấn 904801386400 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA   | 904801386400 | 1  | —      |
| 29 | Vít (Màu Đen) 977075001200 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA   | 977075001200 | 1  | —      |
| 30 | Đệm 5VTF83710000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA             | 5VTF83710000 | 1  | —      |
| 31 | Ốp Bịt Yếm(P) 5B9F842M0000 YAMAHA<br>JUPITER MX           | 5B9F842M0000 | 1  | —      |
| 32 | Nắp Ổ Khoá Công Tắc 5B9H25520000 YAMAHA<br>JUPITER MX     | 5B9H25520000 | 1  | —      |
| 33 | Vít Có Đệm 901590683800 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA      | 901590683800 | 1  | —      |
| 34 | Bạc Cách 903870684600 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA        | 903870684600 | 1  | —      |
| 35 | Vít 901590606700 YAMAHA JUPITER RC                        | 901590606700 | 1  | —      |
| 36 | Ốp Nối Sườn(P) 2S0F842N0000 YAMAHA<br>JUPITER MX          | 2S0F842N0000 | 1  | —      |
| 37 | Vít (Đen) 977075001400 YAMAHA T MAX                       | 977075001400 | 1  | —      |
| 43 | Tem (Xe Đen 1121) 5B9F83AJ1000 YAMAHA<br>JUPITER MX       | 5B9F83AJ1000 | 1  | —      |
| 45 | Tem Càng Giảm Sóc 1S9F836D0000 YAMAHA<br>SIRIUS FI        | 1S9F836D0000 | 1  | —      |
| 46 | Tem 5 (Xe Ghi Sẫm 0867) 5B9F841H3000<br>YAMAHA JUPITER MX | 5B9F841H3000 | 1  | —      |
| 47 | Tem 6 5B9F842H3000 YAMAHA JUPITER MX                      | 5B9F842H3000 | 1  | —      |
| 48 | Tem 7 (Xe Ghi Sẫm 0867) 5B9F843H3000<br>YAMAHA JUPITER MX | 5B9F843H3000 | 1  | —      |
| 49 | Tem 7(Xe Ghi Sẫm 0867) 5B9F844H3000<br>YAMAHA JUPITER MX  | 5B9F844H3000 | 1  | —      |
| 50 | Tem (Xe Ghi Sẫm 0867) 5B9F83A53000<br>YAMAHA JUPITER MX   | 5B9F83A53000 | 1  | —      |
| 51 | Tem (Xe Ghi Sẫm 0867) 5B9F83A63000<br>YAMAHA JUPITER MX   | 5B9F83A63000 | 1  | —      |

\* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

Tất cả phụ tùng YAMAHA · Tất cả sơ đồ EPC

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

- 1. Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- 2. Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- 3. Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
- 4. Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-35-tam-chan-yamaha-t110se-jupiter-mx-xanh-ghi-2011-5b9c-f--YAXMGROUPCTLAA00031> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG 35 TẮM CHẮN YAMAHA T110SE JUPITER-MX XANH GHI 2011 (5B9C) (F) (YAXMGROUPCTLAA00031). Truy cập ngày 08/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-35-tam-chan-yamaha-t110se-jupiter-mx-xanh-ghi-2011-5b9c-f--YAXMGROUPCTLAA00031>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG 35 TẮM CHẮN YAMAHA T110SE JUPITER-MX XANH GHI 2011 (5B9C) (F) (YAXMGROUPCTLAA00031)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-08, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-35-tam-chan-yamaha-t110se-jupiter-mx-xanh-ghi-2011-5b9c-f--YAXMGROUPCTLAA00031>. Truy cập 08/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG 35 TẮM CHẮN YAMAHA T110SE JUPITER-MX XANH GHI 2011 (5B9C) (F) (YAXMGROUPCTLAA00031)." Cập nhật 2026-08-08. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-35-tam-chan-yamaha-t110se-jupiter-mx-xanh-ghi-2011-5b9c-f--YAXMGROUPCTLAA00031>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG 35 TẮM CHẮN YAMAHA T110SE JUPITER-MX XANH GHI 2011 (5B9C) (F) (YAXMGROUPCTLAA00031)

Cập nhật lần cuối  
08/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.